

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2023/HS-ST
Ngày: 16-11-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Quốc Mậu.

Bà Trần Thị Thanh Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Minh Ph, sinh năm 2004; nơi sinh: Xã Thành Lợi, huyện V, tỉnh Nam Định; nơi ĐKKTT và cư trú: Xóm C, thôn Ấp Phú, xã Thành Lợi, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân Đại, sinh năm 1977 và bà Ng Thị Vui, sinh năm 1983; bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Ng Thị Thảo, sinh năm 2004, trú tại xóm A, xã Thành Lợi, huyện V, tỉnh Nam Định và có 01 con chung, sinh năm 2023; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05 tháng 7 năm 2023 cho đến nay (Có mặt).

- Bị hại: Anh Bùi Trọng Th, sinh năm 1999; cư trú tại: Xóm A, xã Thành Lợi, huyện V, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Trọng Nguyên; sinh năm 1994; cư trú tại: Xóm A, xã Thành Lợi, huyện V, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Anh Bùi Đức Trọng; sinh năm 2005 (Vắng mặt).

+ Anh Ng Tài Tiến; sinh năm 1996 (Vắng mặt).

+ Anh Ng Thế Cường; sinh năm 1975 (Vắng mặt).

+ Anh Trần Ngọc Nhân; sinh năm 2004 (Có mặt).

- + Bà Ng Thị Bình; sinh 1956 (Vắng mặt).
- + Chị Ng Thị Oanh; sinh năm 1977 (Vắng mặt).
- + Chị Dương Thị Đào; sinh năm 1970 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 17 tháng 4 năm 2023, khi bị cáo Trần Minh Ph và anh Bùi Đức Trọng, sinh năm 2005; trú tại: Xóm Chợ Gạo, xã Thành Lợi, huyện V, tỉnh Nam Định chuẩn bị đi chơi thì gặp anh Bùi Trọng Th, sinh năm 1999 và anh Ng Tài Tiến, sinh năm 1996; đều trú tại: Xóm A, xã Thành Lợi, huyện V, tỉnh Nam Định đi xe mô tô tới. Lúc này, anh Th dừng xe mô tô lại bảo với bị cáo Ph đi theo mình để nói chuyện về việc Ph vay nợ tiền của anh Th. Sau đó cả hai cùng nhau đi đến nhà trọ của anh Bùi Trọng Nguyên, sinh năm 1994 ở thôn Dương Lai Trong, xã Thành Lợi, huyện V, tỉnh Nam Định (anh Nguyên là anh trai của anh Th). Khi đến nhà trọ của anh Nguyên thì Trọng dừng xe đứng ngoài đường, còn lại Ph, anh Th và anh Tiến đi vào trong nhà. Tại đây, anh Th đã yêu cầu Ph trả nợ cho anh Th số tiền 7.000.000 đồng mà Ph đã vay của anh Th từ tháng 9-2022 nhưng Ph bảo với Th là không có tiền và Ph xin trả dần trong hai tháng tới nhưng anh Th không đồng ý. Cả hai tiếp tục nói chuyện về vấn đề này một lúc thì Ph bỏ đi ra ngoài đường chỗ anh Trọng đang đứng. Khi Ph bỏ ra ngoài đường thì anh Th cũng đi theo ra và nói với Ph là “Nếu mày không trả tiền, tao sẽ vào nhà mày nói chuyện với bố mẹ mày thì lúc đấy coi như không còn gì để nói nữa đâu”, Ph liền đáp lại “Bố, mẹ em không còn coi em là con nữa nên em chẳng sợ cái gì”. Thấy Ph đáp lại như vậy, anh Th liền lớn tiếng nói “Mày nói vậy là ý gì, mày không sợ ai nữa phải không” đồng thời đi tiến lại gần vị trí Ph đang đứng rồi vung tay đe dọa đánh Ph. Sau khi bị anh Th đe dọa đánh, Ph liền rút 01 con dao giấu sẵn ở trong người ra (Con dao có đặc điểm vỏ ngoài bằng gỗ sơn màu đen, trên vỏ dao có gắn 04 miếng kim loại màu vàng vòng quanh vỏ từ trên xuống dưới, tổng chiều dài của dao khi có vỏ là 36cm, khi không có vỏ là 31cm. Thân dao bằng kim loại sáng màu, một lưỡi, đầu dao nhọn dài là 20cm, bản rộng nhất là 3,6cm. Chuôi dao bằng gỗ màu đen, hình trụ tròn, dài là 11cm, đường kính trên là 2,2cm, đường kính dưới là 03 cm, trên cán có gắn 02 miếng kim loại màu vàng) rồi rút dao ra khỏi vỏ, tay trái cầm vỏ, tay phải cầm dao chém 01 nhát về phía anh Th nhưng không trúng. Lúc này, anh Th liền chạy vào trong nhà thì Ph có chạy đuổi theo đến qua cửa thì dừng lại. Anh Th đi xuống phòng bếp nhìn thấy tại khu vực bếp có 02 con dao dạng dao phay (Trong đó 01 con dao dài là 35cm, lưỡi dao bằng kim loại dài là 24cm, bản rộng nhất là 07cm, phần sống và thân dao màu xám đen, phần lưỡi dao sáng màu có chỗ đã bị gỉ sét, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn đường kính là 2,5cm, dài là 11cm, màu nâu sáng

và 01 con dao chiều dài là 39cm, lưỡi dao bằng kim loại dài là 26cm, bản rộng nhất là 08cm, phần sống và thân dao màu xám đen, phần lưỡi dao sáng màu có chỗ đã bị gỉ sét, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn đường kính là 2,5cm, dài là 13cm, màu nâu sáng), anh Th liền cầm mỗi tay 01 con dao chạy ra chỗ Ph đang đứng để đánh lại Ph. Lúc này, anh Th và Ph cùng vung dao lên chém về phía nhau nhiều nhát và anh Th đã chém trúng 01 nhát vào mặt ngoài cẳng tay trái của Ph làm rách da chảy máu, còn Ph đã chém trúng 01 nhát vào phần cổ tay trái của anh Th làm rơi con dao anh Th đang cầm ở trên tay xuống nền nhà. Lúc này, anh Th lùi lại một chút và thấy máu chảy ra nhiều ở cổ tay trái, anh Th liền rút con dao đang cầm ở trên tay phải xuống nền nhà và chạy luôn vào phòng bếp và nhìn thấy có 01 con dao tự chế bằng kim loại dài là 1,324m (Phần cán sáng màu dài là 1,094m hình trụ tròn đường kính là 03cm, phần dao dạng dao bầu dài là 23cm, bản rộng nhất 8,4cm, lưỡi dao đã bị mẻ một mẫu nhỏ và bị gãy đầu, có chỗ đã bị gỉ sét được hàn gắn với cán) để ở dưới chân tường phía trong cạnh lối vào phòng bếp, anh Th dùng tay phải cầm con dao này lao ra chỗ Ph đang đứng tiếp tục chửi nhau với Ph, nhưng cả hai không có bất cứ hành động đánh, chém nhau gì nữa. Lúc này, anh Tiến đang ở trong nhà nghe thấy có tiếng cãi chửi nhau liền đi ra và thấy ở cổ tay tay trái anh Th bị chảy nhiều máu nên anh Tiến đã giằng lấy con dao tự chế từ tay anh Th và quát lớn về phía Ph là “Ph, mày làm cái gì thế này”, Ph không nói gì mà cầm theo con dao đi về phía anh Trọng đang đứng. Sau đó anh Th đã bảo anh Tiến đưa anh Th đi Bệnh viện hữu nghị Việt Đức - Hà Nội để điều trị vết thương, đến ngày 20-4-2023 thì anh Th được chuyển viện về Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định để tiếp tục điều trị vết thương và đến ngày 25-4-2023 thì anh Th được xuất viện, còn Ph thì lên xe mô tô anh Trọng điều khiển chở về nhà. Trên đường về nhà thấy vết thương vẫn chảy máu, Ph đã lấy áo khoác của mình quấn lại. Khi về đến nhà Ph đã mở vết thương ra kiểm tra rồi sau đó Ph cầm theo con dao vừa chém anh Th và lấy xe mô tô của mình đi đến nhà văn hóa xóm C, thôn Áp Phú, xã Thành Lợi cất giấu con dao ở phía sau nhà văn hóa, sau đó tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến tiệm thuốc tây của bà Ng Thị Bình, sinh năm 1956 ở xóm Đa Gạo Đắc Lực, xã Liên Bảo, huyện V, tỉnh Nam Định để rửa và khâu vết thương. Sau khi khâu vết thương xong, Ph đã bỏ đi khỏi địa Ph và đến ngày 30-4-2023 thì Ph mới về nhà, sau đó đến Công an xã Thành Lợi trình diện và khai báo về hành vi mà mình đã thực hiện đối với anh Th.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 071/KLTTCT-TTPY ngày 22-6-2023 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Ninh Bình đã kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bị cáo Trần Minh Ph tại thời điểm giám định là 01%. Cơ chế hình thành thương tích, tổn thương do vật sắc trực tiếp gây nên.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 072/KLTTCT-TTPY ngày 22-6-2023 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Ninh Bình đã kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Bùi Trọng Th tại

thời điểm giám định là 38%. Cơ chế hình thành thương tích, tổn thương do vật sắc trực tiếp gây nên.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng gồm: 01 (Một) con dao vỏ ngoài bằng gỗ sơn màu đen, trên vỏ dao có gắn 04 miếng kim loại màu vàng vòng quanh vỏ từ trên xuống dưới, tổng chiều dài của dao khi có vỏ là 36cm, khi không có vỏ là 31cm. Phần thân dao bằng kim loại sáng màu, lưỡi dao nhọn dài 20cm, bản rộng nhất 3,6cm. Chuôi dao bằng gỗ màu đen, hình trụ tròn, dài 11cm, đường kính trên 2,2cm, đường kính dưới 03cm, trên cán dao có gắn 02 miếng kim loại màu vàng; 01 (Một) con dao tự chế bằng kim loại dài 1,324m. Phần cán dao sáng màu dài 1,094m hình trụ tròn đường kính 03cm. Phần dao dạng dao bầu hàn gắn với cán dài 23cm, bản rộng nhất 8,4cm, lưỡi dao đã bị mẻ một mẩu nhỏ và bị gãy đầu dao, có chỗ đã bị gỉ sét; 01 (Một) con dao dạng dao phay dài 35cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 24cm, bản rộng nhất 07cm, phần sống và thân dao màu xám đen, phần lưỡi dao sáng màu, có chỗ đã bị gỉ sét, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn đường kính 2,5cm, dài 11cm, màu nâu sáng; 01 (Một) con dao dạng dao phay chiều dài 39cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, bản rộng nhất 08cm, phần sống và thân dao màu xám đen, phần lưỡi dao sáng màu, có chỗ đã bị gỉ sét, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn đường kính 2,5cm, dài 13cm, màu nâu sáng và 01 (Một) con dao dạng dao phay chiều dài 38cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, bản rộng nhất 7,5cm, phần sống và thân lưỡi dao đều màu xám đen đã bị gỉ sét, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn đường kính 3,5cm, dài 13cm, màu nâu đen.

Ngày 05-7-2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã bắt tạm giam bị cáo Trần Minh Ph.

Ngày 06-7-2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại cho anh Bùi Trọng Nguyên 01 (Một) con dao dạng dao phay chiều dài 38cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, bản rộng nhất 7,5cm, phần sống và thân lưỡi dao đều màu xám đen đã bị gỉ sét, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn đường kính 3,5cm, dài 13cm, màu nâu đen.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 30-6-2023, bị cáo Trần Minh Ph đã tự nguyện bồi thường cho anh Bùi Trọng Th tổng số tiền là 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng). Anh Th đã nhận đủ số tiền nêu trên và không yêu cầu bị cáo Ph phải bồi thường gì thêm, ngoài ra anh Ph còn có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Ph. Về thương tích mà anh Bùi Trọng Th đã gây ra cho bị cáo Trần Minh Ph do vết thương nhẹ nên bị cáo Ph không yêu cầu anh Th phải bồi thường gì.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Trần Minh Ph đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như đã nêu ở trên.

Cáo trạng số 44/CT-VKSVB ngày 05-10-2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Trần Minh Ph về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo Trần Minh Ph đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung đã nêu trên và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời bị cáo còn xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố, sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như động cơ mục đích phạm tội của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Minh Ph về tội “Cố ý gây thương tích” như bản cáo trạng số 44 ngày 05-10-2023 và đã đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

+ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Minh Ph phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Minh Ph từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra các bên đã tự nguyện thỏa thuận, giải quyết xong với nhau về việc bồi thường và cho đến nay các bên không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường. Do đó, không đặt ra xem xét, giải quyết.

+ Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

. Tịch Thu tiêu hủy 01 (Một) con dao vỏ ngoài bằng gỗ sơn màu đen, trên vỏ dao có gắn 04 miếng kim loại màu vàng vòng quanh vỏ từ trên xuống dưới, tổng chiều dài của dao khi có vỏ là 36cm, khi không có vỏ là 31cm. Phần thân dao bằng kim loại sáng màu, lưỡi dao nhọn dài 20cm, bản rộng nhất 3,6cm. Chuôi dao bằng gỗ màu đen, hình trụ tròn, dài 11cm, đường kính trên 2,2cm, đường kính dưới 03cm, trên cán dao có gắn 02 miếng kim loại màu vàng.

. Trả lại cho anh Bùi Trọng Nguyên 01 (Một) con dao tự chế bằng kim loại dài 1,324m. Phần cán dao sáng màu dài 1,094m hình trụ tròn đường kính 03cm. Phần dao dạng dao bầu hàn gắn với cán dài 23cm, bản rộng nhất 8,4cm, lưỡi dao đã bị mẻ một mẩu nhỏ và bị gãy đầu dao, có chỗ đã bị gỉ sét; 01 (Một) con dao dạng dao phay dài 35cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 24cm, bản rộng nhất 07cm, phần sống và thân dao màu xám đen, phần lưỡi dao sáng màu, có chỗ đã bị gỉ sét, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn đường kính 2,5cm, dài 11cm, màu nâu sáng và 01 (Một) con dao dạng dao phay chiều dài 39cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, bản rộng nhất 08cm, phần sống và thân dao màu xám đen, phần lưỡi dao sáng màu, có chỗ đã bị gỉ sét, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn đường kính 2,5cm, dài 13cm, màu nâu sáng.

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Trần Minh Ph phải nộp theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Xét các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện V và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tất cả các lời khai của bị cáo, của bị hại, của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và của người làm chứng tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án và vật chứng của vụ án đã thu giữ. Nên, Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để kết luận: Do bị cáo Trần Minh Ph và bị hại Bùi Trọng Th có mâu thuẫn với nhau về việc bị cáo nợ tiền của bị hại. Do đó chiều ngày 17-4-2023, tại khu nhà trọ của anh Bùi Trọng Nguyên ở thôn Dương Lai Trong, xã Thành Lợi, huyện V, tỉnh Nam Định giữa bị cáo và bị hại đã xảy ra đánh, cãi chửi nhau về việc bị cáo nợ tiền của bị hại và bị cáo đã dùng dao giấu sẵn ở trong người chém trúng 01 nhát vào cổ tay trái của bị hại gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 38%. Còn bị hại cũng dùng dao chém trúng 01 nhát vào mặt ngoài cẳng tay trái của bị cáo gây thương tích cho bị cáo với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%, nhưng bị cáo không có yêu cầu, đề nghị xử lý gì đối với bị hại về hành vi này của bị hại.

Đối chiếu hành vi mà bị cáo Trần Minh Ph đã thực hiện nêu trên với những quy định của Bộ luật Hình sự hiện hành thì thấy hành vi đó của bị cáo đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó, quan điểm truy tố và luận tội cũng như sự đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện V về hành vi phạm tội của bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị

cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa Ph. Do đó, phải buộc bị cáo chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình và cần phải áp dụng loại hình phạt cũng như mức hình phạt tương xứng với mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và tương xứng với nhân thân của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng, đồng thời cũng là để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Xét trước lần phạm tội này bị cáo chưa có vi phạm pháp luật gì, lần phạm tội này của bị cáo là lần đầu.

- Về tình tiết tăng nặng: Xét bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Xét sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại và trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; ngoài ra thì bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và hậu quả của hành vi phạm tội, cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi môi trường ngoài xã hội một thời gian nhất định nữa thì mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội được.

[6]. Về bồi thường thiệt hại: Xét trong giai đoạn điều tra các bên đã tự nguyện thỏa thuận, giải quyết xong với nhau về việc bồi thường và cho đến nay các bên cũng không có ai có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 Một) con dao vỏ ngoài bằng gỗ sơn màu đen, trên vỏ dao có gắn 04 miếng kim loại màu vàng vòng quanh vỏ từ trên xuống dưới, tổng chiều dài của dao khi có vỏ là 36cm, khi không có vỏ là 31cm. Phần thân dao bằng kim loại sáng màu, lưỡi dao nhọn dài 20cm, bản rộng nhất 3,6cm. Chuôi dao bằng gỗ màu đen, hình trụ tròn, dài 11cm, đường kính trên 2,2cm, đường kính dưới 03cm, trên cán dao có gắn 02 miếng kim loại màu vàng).

- Trả lại cho anh Bùi Trọng Nguyên 01 (Một) con dao tự chế bằng kim loại dài 1,324m. Phần cán dao sáng màu dài 1,094m hình trụ tròn đường kính 03cm. Phần dao dạng dao bầu hàn gắn với cán dài 23cm, bản rộng nhất 8,4cm, lưỡi dao

đã bị mẻ một mẫu nhỏ và bị gãy đầu dao, có chỗ đã bị gỉ sét; 01 (Một) con dao dạng dao phay dài 35cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 24cm, bản rộng nhất 07cm, phần sống và thân dao màu xám đen, phần lưỡi dao sáng màu, có chỗ đã bị gỉ sét, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn đường kính 2,5cm, dài 11cm, màu nâu sáng và 01 (Một) con dao dạng dao phay chiều dài 39cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, bản rộng nhất 08cm, phần sống và thân dao màu xám đen, phần lưỡi dao sáng màu, có chỗ đã bị gỉ sét, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn đường kính 2,5cm, dài 13cm, màu nâu sáng.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Ph phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9]. Đối với anh Bùi Trọng Th đã có hành vi dùng dao chém 01 nhát trúng vào mặt ngoài cẳng tay trái của bị cáo Trần Minh Ph gây tổn thương cơ thể cho bị cáo Ph với tỷ lệ là 01%. Nhưng do bị cáo Ph không yêu cầu khởi tố đối với Th về hành vi này. Do đó, ngày 05-9-2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Th bằng hình thức phạt tiền, số tiền là 6.500.000 đồng, xét thấy là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1.1. Tuyên bố bị cáo Trần Minh Ph phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1.2. Xử phạt bị cáo Trần Minh Ph 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05 tháng 7 năm 2023.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) con dao có vỏ ngoài bằng gỗ sơn màu đen, trên vỏ dao có gắn 04 miếng kim loại màu vàng vòng quanh vỏ từ trên xuống dưới, tổng chiều dài của dao khi có vỏ là 36cm, khi không có vỏ là 31cm. Phần thân dao bằng kim loại sáng màu, lưỡi dao nhọn dài 20cm, bản rộng nhất 3,6cm. Chuôi dao bằng gỗ màu đen, hình trụ tròn, dài 11cm, đường kính trên 2,2cm, đường kính dưới 03cm, trên cán dao có gắn 02 miếng kim loại màu vàng.

2.2. Trả lại cho anh Bùi Trọng Nguyên 01 (Một) con dao tự chế bằng kim loại dài 1,324m. Phần cán dao sáng màu dài 1,094m hình trụ tròn đường kính 03cm. Phần dao dạng dao bầu hàn gắn với cán đã bị gỉ sét và gãy đầu dao, dài tổng 23cm, bản rộng nhất 8,4cm, phần lưỡi dao đã bị mẻ một mẫu nhỏ; 01 (Một) con dao dạng dao phay chiều dài 35cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 24cm, bản rộng nhất 07cm, phần sống và thân dao màu xám đen, phần lưỡi dao sáng màu có chỗ đã bị gỉ sét, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn đường kính 2,5cm, dài 11cm,

màu nâu sáng và 01 (Một) con dao dạng dao phay chiều dài 39cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, bản rộng nhất 08cm, phần sống và thân dao màu xám đen, phần lưỡi dao sáng màu có chỗ đã bị gỉ sét, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn đường kính 2,5cm, dài 13cm, màu nâu sáng.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10-10-2023).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Minh Ph phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú cuối cùng của người vắng mặt (Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình).

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo,
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- CC THADS huyện V;
- UBND xã Thành Lợi;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Quân

